

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2017/HSST

Ngày: 06/11/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ksor Y Nai.

2. Ông Vũ Xuân Thụ.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Năng Quân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà: Ông Phạm Công Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2017/HSST, ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn X, tên gọi khác: X sẹ, sinh năm 1986; Tại: tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Xóm 1, xã Y, huyện S, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn B và bà Thái Thị D (đã chết); Có vợ là Trần Thị M, sinh năm 1987; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2009 và con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Có 02 tiền án, tại bản án số: 124/2012/HSST, ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, xử phạt 01 năm 3 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 04/11/2013 thì bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; Tại bản án số: 110/2014/HSST, ngày 04/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, xử phạt 02 năm 6 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 01/8/2016 thì bị cáo chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/7/2017. Có mặt.

2. Bùi Minh T, sinh năm 1988; Tại: tỉnh Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Đức E và bà Bùi Thị N; Có vợ là Bùi Thị Đ, sinh năm 1990; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2011; Tiền án: không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/7/2017. Có mặt.

Những người bị hại:

Anh Đinh Văn K, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn 1, xã O, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.
Vắng mặt

Anh Trần Công P, sinh năm 1977; Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã O, huyện EaH'leo, tỉnh Đắk Lắk và chỗ ở hiện nay: Thôn 2A, xã O, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.
Vắng mặt

Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn 3, xã O, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

Anh Y F Niê, sinh năm 1973; Trú tại: Buôn R, xã O, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.
Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đức J, sinh năm 1989; Trú tại: TDP 1, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

Người làm chứng:

- Anh Lưu Hồng G1, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn 3, xã O, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

- Anh Cao Đăng G2, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn 2, xã O, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

- Anh Bùi Đức G3, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn 3, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- Chị Bùi Thị G4, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn 3, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.
Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 19/7/2017, Bùi Minh T rủ Nguyễn Văn X đi bắt trộm chó để bán lấy tiền tiêu xài thì X đồng ý. Sau đó, T lấy 1 cần kéo chó, X lấy 1 bao xác rắn màu xanh rồi X điều khiển xe mô tô biển số 47D1-107.85 chở T ngồi sau đi theo hướng từ thị trấn Q đến xã O, huyện H. Khi đi đến khu vực thuộc thôn 1, xã O thì cả hai phát hiện 01 con chó màu đen đốm trắng của ông Đinh Văn K đứng ngoài đường không có ai trông coi, X liền điều khiển xe đi chậm sát vào con chó, T sử dụng cần kéo đưa vào cổ rồi kéo con chó đi trên đường được khoảng 100m thì X dừng xe lại để T bỏ chó vào bao. Cũng với thủ đoạn như trên, cả hai tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực thôn 4, xã O phát hiện 01 con chó màu lông vàng của ông Trần Công P đứng ngoài đường nên T và X đã bắt trộm bỏ vào bao. Sau đó, X và T tiếp tục điều khiển xe đến đoạn đường thuộc buôn W bắt trộm 01 con chó màu xám của ông Nguyễn Hữu V và 01 con chó màu đen của ông Y F Niê ở buôn R, xã O. Sau khi bắt được 4 con chó thì X và T tìm nơi để tiêu thụ, khi đi đến cổng trường U thuộc thôn 1, xã O, huyện H thì bị lực lượng Công an xã O phát hiện bắt giữ được X cùng tang vật, còn T chạy thoát. Đến sáng ngày 20/7/2017, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo bắt giữ.

Tại Biên bản định giá tài sản số 643/BB-ĐGTS ngày 20/7/2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện H, kết luận: 01 con chó màu lông đen trắng nặng 9kg, 01 con chó màu lông vàng nặng 13kg, 01 con chó màu lông xám nặng 10kg, 01 con chó màu lông đen nặng 9kg, là loại chó cỏ, có tổng trị giá: 2.132.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tạm giữ 04 con chó, sau đó đã giao trả cho ông Đinh Văn K, Trần Công P, Nguyễn Hữu V, Y F Niê. Sau khi nhận lại tài sản những người bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã thu giữ: 01 xe mô tô biển số 47D1-107.85, và tra cứu người đứng tên đăng ký là anh Nguyễn Đức J ở TDP1, thị trấn Q, huyện H nên đã bàn giao cho đội Cảnh sát giao thông Công an huyện H tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý.

Đối với 01 bao xác rắn màu xanh là công cụ dùng vào việc phạm tội đã thu giữ. Đối với 01 cần kéo chó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn X và Bùi Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 95/KSĐT-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự và bị cáo Bùi Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng nói trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo bàn giao chiếc xe mô tô biển số 47D1-107.85 cho đội Cảnh sát giao thông Công an huyện H tiếp tục xác minh làm rõ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu xanh (có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án).

- **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi nhận lại được tài sản anh Đinh Văn K, Trần Công P, Nguyễn Hữu V, Y F Niê không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa về cơ bản là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được Cơ quan điều tra thu thập tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức xem thường pháp luật. Vào khoảng 18 giờ ngày 19/7/2017, tại khu vực xã O, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Nguyễn Văn X và Bùi Minh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con chó của ông Đinh Văn K, 01 con chó của ông Trần Công P, 01 con chó của ông Nguyễn Hữu V, 01 con chó của ông Y F Niê, tổng giá trị tài sản thiệt hại: 2.132.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Minh T là người có hành vi rủ rê bị cáo X thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 04 con chó của những người bị hại, có giá trị 2.132.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử đã có cơ sở xác định bị cáo T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Còn đối với bị cáo Nguyễn Văn X đã có 02 tiền án cụ thể như sau: Tại bản án số: 124/2012/HSST, ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, xử phạt 01 năm 3 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 04/11/2013 thì bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, nhưng sau đó bị cáo tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, xử phạt 02 năm 6 tháng tù tại bản án số: 110/2014/HSST ngày 04/11/2014 và đến ngày 01/8/2016 thì bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích mà bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội vào ngày 19/7/2017, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

.....

*c, **Tái phạm nguy hiểm**”.*

Xét Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước bảo vệ và mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị xử lý theo pháp luật. Thế nhưng, do động cơ tham lam, háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm đến tài sản của người khác còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa

phương, làm cho người dân hoang mang, lo lắng. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng trừng trị và cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

Riêng đối với bị cáo X mặc dù đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện bản chất ngoan cố không chịu cải tạo, giáo dục bản thân.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cụ thể:

Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra các bị cáo có trình độ học vấn thấp, bị cáo Sáng là dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS,

Ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, thì bị cáo Sáng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo Sáng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo bàn giao chiếc xe mô tô biển số 47D1-107.85 cho đội Cảnh sát giao thông Công an huyện H tiếp tục xác minh làm rõ. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy 1 bao xác rắn màu xanh (có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án).

- **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi nhận lại được tài sản thì anh Đinh Văn K, Trần Công P, Nguyễn Hữu V, Y F Niê không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn X** và **Bùi Minh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 20/7/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 20/7/2017.

- **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo bàn giao chiếc xe mô tô

biển số 47D1-107.85 cho đội Cảnh sát giao thông Công an huyện H tiếp tục xác minh làm rõ.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu xanh (có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án).

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi nhận lại được tài sản thì anh Đinh Văn K, Trần Công P, Nguyễn Hữu V, Y F Niê không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- *Về án phí:*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn X và Bùi Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thịnh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO - ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Thụ

2. Ông Ksor Y Nai

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vào hồi 09 giờ 30 ngày 06 tháng 11 năm 2017, tại phòng Nghị án,

Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Nguyễn Văn Tuấn và Bùi Minh Sáng bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử đã thảo luận và quyết định về những vấn đề trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn và Bùi Minh Sáng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Minh Sáng

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 20/7/2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Minh Sáng 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 20/7/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác:

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo bàn giao chiếc xe mô tô biển số 47D1-107.85 cho đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Ea H'Leo tiếp tục xác minh làm rõ.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu xanh (có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án).

- *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại được tài sản thì anh Đinh Văn Hưng, Trần Công Kháng, Nguyễn Hữu Vũ, Y Blun Niê không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- *Về án phí:* Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Tuấn và Bùi Minh Sáng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc vào lúc 09 giờ 40 ngày 06 tháng 11 năm 2017.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân Thụ

Ksor Y Nai

Đỗ Văn Thịnh